



TT	Thời gian	Nội dung
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.</li> <li>- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán</li> <li>- Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019</li> <li>- Tờ trình thông qua Quyết toán tiền lương, thù lao Ban Kiểm soát năm 2019; Kế hoạch thù lao của HĐQT và tiền lương, thù lao Ban Kiểm soát năm 2020.</li> <li>- Tờ trình thông qua Sửa đổi Điều lệ hoạt động Tổng công ty Sông Đà - CTCP;</li> <li>- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</li> </ul>
6	10h35 10h45	- Phát biểu của lãnh đạo Bộ Xây dựng
		<b>Thảo luận &amp; Biểu quyết</b>
7	10h45 11h15	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát biểu thảo luận các nội dung trong Tờ trình trên.</li> <li>- Đề nghị biểu quyết thông qua các nội dung trong Tờ trình.</li> </ul>
8	11h15 11h25	- Nghỉ giải lao
9	11h25 11h40	- Trình bày Biên bản kiểm phiếu biểu quyết thông qua các Tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông
		<b>Bế mạc Đại hội</b>
10	11h40 12h00	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua nghị quyết và biên bản của Đại hội.</li> <li>- Tuyên bố Bế mạc</li> </ul>



**QUY CHẾ**  
**TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP**

**Chương I:**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (gọi tắt là Đại hội) của Tổng Công ty Sông Đà – CTCP.
2. Quy chế này quy định cụ thể điều kiện tổ chức Đại hội, quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Sông Đà – CTCP có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Chương II:**

**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 2. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông**

1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của cổ đông là cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được người đại diện của tổ chức sở hữu cổ phần Tổng Công ty Sông Đà – CTCP ủy quyền tham dự họp ( theo danh sách cổ đông của Tổng công ty do Trung tâm Lưu ký chứng khoán chốt ngày 11/6/2020).

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp;
- Giấy Chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước hoặc Hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền theo mẫu gửi kèm thông báo mời họp Đại hội (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Đăng ký tham dự Đại hội:

Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội, 01 thẻ biểu quyết (01 thẻ xanh da trời), 01 phiếu biểu quyết (01 phiếu màu trắng) trong đó:

- Thẻ biểu quyết màu xanh da trời (Bao gồm các nội dung: Mã số cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết (Sở hữu và/hoặc được ủy quyền);

- Phiếu biểu quyết màu trắng (Bao gồm các nội dung: Mã số cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết (Sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Các vấn đề cần biểu quyết thông qua hình thức đánh dấu vào ô tương ứng (Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến);

c) Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

d) Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.

đ) Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp.

e) Tại Đại hội, các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo, tờ trình về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

g) Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, có trang phục lịch sự, không đội mũ, không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

h) Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền dự Đại hội muốn có quyền đăng ký dự Đại hội, ngay sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông hoặc người đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

i) Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép. Tự túc về các chi phí để tham dự Đại hội ( như phương tiện đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi...).

### **Điều 3. Chủ tọa đại hội**

1. Ban chủ tọa Đại hội gồm 01 chủ tịch Đại hội và một số thành viên giúp việc được Đại hội biểu quyết thông qua có chức năng điều khiển Đại hội. Ban chủ tọa có số thành viên không quá 05 người.

2. Chủ tọa Đại hội: Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty là Chủ tọa Đại hội.

3. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội:

a) Chủ trì, điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội



đồng cổ đông diễn ra một cách hợp thức và có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b) Chỉ định Ban Thư ký Đại hội.

c) Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

d) Hướng dẫn các cổ đông / đại diện cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự, quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

e) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

f) Trả lời những vấn đề do cổ đông/ đại diện cổ đông yêu cầu.

g) Bất cứ lúc nào Chủ tọa có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác tại một địa điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 năm 2014 và Điều lệ Tổng công ty Sông Đà – CTCP) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

#### **Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban kiểm tra tư cách cổ đông) gồm 05 thành viên do Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà – CTCP chỉ định. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến họp dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: kiểm tra Chứng minh thư nhân dân, Thẻ căn cước, Hộ chiếu, Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có); Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu của Đại hội; Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội; chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

#### **Điều 5. Ban thư ký Đại hội**

1. Ban thư ký gồm 01 Trưởng ban và 01 thành viên do Chủ tọa Đại hội cử. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa.

2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

a) Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết).

b) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

c) Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

d) Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu ý kiến của các cổ đông, chuyển Chủ tọa quyết định.

e) Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu gồm 03 người: 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức ghi phiếu biểu quyết trực tiếp tại đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết; Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;

b) Nhanh chóng tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung đề Chủ tọa thông báo trước Đại hội;

c) Chuẩn bị thùng phiếu, phổ biến trình tự bỏ phiếu, hướng dẫn ghi phiếu;

d) Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

e) Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố trước Đại hội; giao lại biên bản và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

## **Chương III:**

### **TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 7. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Tổng công ty Sông Đà - CTCP.

#### **Điều 8. Cách thức thảo luận và tiến hành biểu quyết**

1. Nguyên tắc



- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội cổ đông;

- Cổ đông có ý kiến thảo luận đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;

- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa;

- Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Cách thức biểu quyết: Các nội dung biểu quyết trong chương trình Đại hội thực hiện theo quyết định của Chủ tọa với hình thức phù hợp với diễn biến Đại hội, cụ thể:

a) Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu:

- Việc biểu quyết các nội dung họp sẽ được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín. Các nội dung biểu quyết được ghi trong Thẻ biểu quyết sẽ được cổ đông/Đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn phương án (Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến) vào từng nội dung cần lấy ý kiến.

- Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:

+ Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong và những cổ đông không tham gia bỏ phiếu được coi như không có ý kiến.

+ Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong.

- Các phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm:

+ Phiếu không theo mẫu do Ban tổ chức phát ra và không có dấu của Tổng công ty;

+ Phiếu bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa;

+ Phiếu có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó không hợp lệ.

Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Thẻ biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.

- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Thẻ biểu quyết bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu xin đổi lại Thẻ biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

b) Biểu quyết trực tiếp: Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết quy định tại Mục a Khoản 2 Điều 8 trên đây. Trường hợp biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, cổ đông/đại diện

✓



theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giao Thẻ biểu quyết của mình lên hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Chủ tọa. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu (Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến) để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

### 3. Thẻ lệ biểu quyết:

a. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

b. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Tổng công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

c. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; sát nhập, tái tổ chức và giải thể Tổng công ty; giao dịch bán tài sản của Tổng công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Tổng công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên của Tổng công ty và các chi nhánh của Tổng công ty tính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

d. Trừ trường hợp quy định tại Điểm c Khoản 3 của Điều này, còn lại các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 9. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu**

- Tổ chức kiểm phiếu: việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng kín ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Ban kiểm phiếu không gạch xóa, sửa chữa trên phiếu biểu quyết.

- Công bố kết quả kiểm phiếu: Sau khi quá trình kiểm phiếu biểu quyết hoàn thành, Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu. Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu đọc biên bản kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

### **Điều 10. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

1. Ngoại trừ các vấn đề nêu tại Điều 10.2, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% (năm mươi một phần trăm) tổng số biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:



- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.
- đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;
- e) Các vấn đề khác theo quy định tại Điều lệ của Công ty.

**Điều 11. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

- 1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
- 2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội lưu giữ tại Công ty.

**Chương IV:**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 12. Điều khoản thi hành**

Quy chế này gồm có 4 Chương 12 Điều có hiệu lực thi hành ngay sau khi được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Sông Đà – CTCP.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Ban chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ của Tổng công ty và Luật Doanh nghiệp.

Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này. *[Handwritten signature]*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Hồ Văn Dũng**







CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**GIẤY XÁC NHẬN**  
**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP**

Kính gửi: Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020  
Tổng công ty Sông Đà - CTCP

Tên cổ đông:.....Mã cổ đông: .....

Số CMND/ĐKKD.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại.....Fax.....Email.....

Tổng số cổ phần sở hữu.....

(Bằng chữ:.....)

Xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Tổng công ty Sông Đà - CTCP tổ chức vào hồi 08h30 ngày 26/06/2020 tại Hội trường Tòa nhà Sông Đà, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**CỔ ĐÔNG**

(ký, ghi rõ họ tên)

- Đối với cổ đông pháp nhân:

(1) Người đại diện pháp luật ký tên và đóng dấu;

(2) Trường hợp pháp nhân cử đại diện vốn (đại diện theo ủy quyền), thì người đại diện ký tên và đính kèm các văn bản cử người đại diện vốn theo quy định.

- Đề nghị quý cổ đông xác nhận việc tham gia theo mẫu này hoặc ủy quyền cho người đại diện tham dự theo mẫu Giấy ủy quyền kèm theo về Văn phòng Tổng công ty Sông Đà - Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Sông Đà, Số 493 Đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội trước 16h ngày 22/06/2020.





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP**

Kính gửi: Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020  
Tổng công ty Sông Đà - CTCP

Tên cổ đông:.....  
Số CMND/ĐKKD:.....cấp ngày:.....tại:.....  
Địa chỉ: .....  
Điện thoại..... Fax:.....Email:.....  
Tổng số cổ phần sở hữu..... cổ phần.  
(*Bằng chữ*:.....)

**Ủy quyền cho:**

Ông (Bà):.....  
Số CMND:.....cấp ngày:.....tại:.....  
Địa chỉ: .....  
Số cổ phần ủy quyền:..... cổ phần.  
(*Bằng chữ*:.....)

Được quyền thay thế tôi/Công ty tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Tổng công ty Sông Đà - CTCP tổ chức vào hồi 08h30 ngày 26/06/2020 và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng Công ty Sông Đà - CTCP.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(*ký, ghi rõ họ tên*)

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**

(*ký, ghi rõ họ tên*)

- Đối với cổ đông pháp nhân:

(1) *Người đại diện pháp luật ký tên và đóng dấu;*

(2) *Trường hợp pháp nhân cử đại diện vốn (đại diện theo ủy quyền), thì người đại diện theo ủy quyền ký tên và đính kèm các văn bản cử người đại diện vốn theo quy định.*

- Đề nghị quý cổ đông xác nhận việc tham gia theo mẫu này hoặc ủy quyền cho người đại diện tham dự theo mẫu Giấy ủy quyền kèm theo về Văn phòng Tổng công ty Sông Đà – Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Sông Đà, Số 493 Đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội trước 16h ngày 22/06/2020







**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY ỦY QUYỀN (THEO NHÓM)  
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP**

Kính gửi: Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020  
Tổng công ty Sông Đà - CTCP

Hôm nay, ngày....., tại.....,  
chúng tôi là nhóm cổ đông của Tổng công ty Sông Đà - CTCP có tên trong danh sách kèm theo cùng nhất trí ủy quyền cho:

Ông (Bà):.....

Số CMND/ĐKKD:.....cấp ngày:.....tại:.....

Địa chỉ: .....

Được quyền thay thế tôi/Công ty tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Tổng công ty Sông Đà - CTCP tổ chức vào hồi 8h30 ngày 26/06/2020 và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng Công ty Sông Đà - CTCP.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

*(ký, ghi rõ họ tên)*

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**

*(ký tên trong danh sách kèm theo)*

- Đối với cổ đông pháp nhân:

(1) Người đại diện pháp luật ký tên và đóng dấu;

(2) Trường hợp pháp nhân cử đại diện vốn (đại diện theo ủy quyền), thì người đại diện ký tên và đính kèm các văn bản cử người đại diện vốn theo quy định.

- Đề nghị quý cổ đông xác nhận việc tham gia theo mẫu này hoặc ủy quyền cho người đại diện tham dự theo mẫu Giấy ủy quyền kèm theo về Văn phòng Tổng công ty Sông Đà - Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Sông Đà, Số 493 Đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội trước 16h ngày 22/06/2020.





Số: 01 /TCT-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020.

## BÁO CÁO

### Của HĐQT TCT Sông Đà - CTCP về hoạt động của HĐQT năm 2019 Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT TCT theo điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, để đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ cũng như kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ của ĐHĐCĐ giao, HĐQT TCT Sông Đà báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2019; Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020 như sau:

#### A. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2019

##### I. Cơ cấu của HĐQT:

Hội đồng quản trị TCT Sông Đà có 05 thành viên hoạt động chuyên trách, trong đó có 01 chủ tịch và 04 thành viên HĐQT gồm:

- Ông Hồ Văn Dũng - Chủ tịch HĐQT
- Ông Trần Văn Tuấn - Thành viên HĐQT kiêm TGD TCT
- Ông Nguyễn Văn Tùng - Thành viên HĐQT
- Ông Phạm Văn Quán - Thành viên HĐQT
- Ông Đặng Quốc Bảo - Thành viên HĐQT

##### II. Kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2019 như sau:

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị TCT Sông Đà đã thực hiện đầy đủ chức năng, quyền hạn của HĐQT được quy định trong điều lệ TCT và các quy định hiện hành của pháp luật, cụ thể:

1. Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 06/6/2019.
2. Giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019 bao gồm:

##### a) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã họp định kỳ hàng quý và ban hành các Nghị quyết, quyết định theo đúng thẩm quyền và đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Số phiên họp thường kỳ: 04 phiên
- Số phiên họp bất thường: 19 phiên
- Số nghị quyết/quyết định ban hành: 260

##### b) Giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung được thông qua tại Nghị

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP



quyết ĐHĐCĐ năm 2019 bao gồm:

- Triển khai KH SXKD năm 2019
- Tiếp tục ban hành các quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty theo mô hình CTCP.
- Chỉ đạo tổ chức công tác đấu thầu, toàn TCT đã trúng thầu các công trình với giá trị khoảng 4.120 tỷ đồng.
- Chỉ đạo, giám sát việc tổ chức thi công các dự án trọng điểm đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả dự án
- Giám sát chỉ đạo việc thu hồi công nợ, cơ cấu nợ, cân đối nguồn vốn cho các dự án
- Chỉ đạo, giám sát việc đảm bảo các chế độ cho người lao động theo quy định của pháp luật, phù hợp với các quy định nội bộ của Công ty, thỏa ước lao động tập thể;
- Chỉ đạo và giám sát các nội dung khác liên quan đến trách nhiệm của HĐQT theo quy định của pháp luật và điều lệ TCT.

3. Kết quả thực hiện SXKD năm 2019: Chi tiết tại Mục B dưới đây

### **III. Công tác quản trị Công ty**

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của TCT, trong năm qua HĐQT đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, thực hiện đầy đủ công tác báo cáo định kỳ, công bố thông tin theo quy định; thông qua các vấn đề thuộc quyền hạn, trách nhiệm của mình. Duy trì thường xuyên các phiên họp định kỳ và các phiên họp khác theo yêu cầu. Các thành viên HĐQT luôn phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc điều hành nhằm có sự thống nhất chung phương thức lãnh đạo, công tác tổ chức cán bộ, công tác sản xuất kinh doanh... để các hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định của TCT.

Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thường xuyên cập nhật các quy định mới của pháp luật về quản trị công ty đại chúng cũng như các quy định khác có liên quan đến lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của TCT đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và nâng cao chất lượng quản trị của bộ máy quản lý nhà nước.

### **B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019**

Tổng công ty triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2019 trong bối cảnh các công trình trọng điểm do Tổng công ty thi công đã hoàn thành, nên sản lượng thi công xây lắp bị thiếu hụt; bên cạnh đó do chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu Elnino nên một số nhà máy thủy điện thiếu nước phát điện..., tuy nhiên, với tinh thần đoàn kết, quyết tâm cao của toàn Tổng công ty đã tập trung chỉ đạo, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ và cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, kết quả thực hiện như sau:

## 1. Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2019		THỰC HIỆN NĂM 2019		%HTKHN	
			Tổ hợp SD	Trong đó: Công ty mẹ	Tổ hợp SD	Trong đó: Công ty mẹ	Tổ hợp SD	Công ty mẹ
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>9</sup> đ	10.000	1.500	9.165	1.601	92	107
2	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đ	9.300	1.500	7.480	1.466	80	98
3	Nộp Nhà nước	10 <sup>9</sup> đ	800	50	785	144	98	288
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đ	460	100	401	40	87	40
5	Kế hoạch đầu tư	10 <sup>9</sup> đ	1.050	15	425		40	

## 2. Công tác quản lý kỹ thuật:

- Công tác chỉ đạo, điều hành thi công xây lắp tại các công trường cơ bản đáp ứng yêu cầu về tiến độ, đảm bảo chất lượng và an toàn.
- Chỉ đạo các đơn vị sản xuất điện thực hiện kịp thời, đúng quy trình trong công tác bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị và quản lý vận hành an toàn; đặc biệt là sử dụng tối ưu nguồn nước do vậy hầu hết các nhà máy điện đạt giá trị sản lượng phát điện.
- Chỉ đạo hoàn thành đánh giá Hệ thống QLCL ISO 9001:2015; Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001-2015; Hệ thống An toàn sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001:2007.

## 3. Công tác tài chính tín dụng và tái cấu trúc doanh nghiệp:

- Đã báo cáo Bộ Xây dựng: Hồ sơ quyết toán vốn nhà nước tại thời điểm bàn giao công ty cổ phần; Điều chỉnh kế hoạch thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty Sông Đà - CTCP.
- Đã tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty mẹ - TCT; chỉ đạo Người đại diện phần vốn của TCT tại các đơn vị tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 theo quy định.
- Hoàn thành đăng ký bổ sung niêm yết chứng khoán của Tổng công ty với Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Thực hiện công khai thông tin của Tổng công ty theo đúng quy định.
- Chỉ đạo quyết liệt công tác thu vốn tại các công trình trọng điểm, đảm bảo cân đối đủ vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và trả nợ vay đầy đủ, đúng hạn.
- Đã phê duyệt và ban hành 10 quy chế, quy định quản lý nội bộ, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý điều hành của TCT.

## 4. Công tác chiến lược đầu tư:

- Công tác kế hoạch, định hướng chiến lược thường xuyên được coi trọng đảm bảo chất lượng, kịp thời phục vụ cho công tác quản trị, điều hành hoạt



động SXKD từ Tổng công ty đến các đơn vị thành viên.

– Trong năm qua HĐQT TCT thông qua Dự án nâng cao năng lực thi công của một số đơn vị thi công đáp ứng yêu cầu SXKD. Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, rà soát thủ tục đầu tư các dự án được thực hiện thường xuyên, định kỳ theo quy định.

#### 5. Công tác kinh tế:

– Hoàn thành công tác bàn giao nguyên trạng dự án Hàm đường bộ qua Đèo Ngang sang Cục quản lý đường bộ 2 quản lý vận hành. Làm việc với Cơ quan có thẩm quyền để quyết toán hợp đồng BOT của Dự án Hàm đường bộ qua Đèo Ngang, QL1A đoạn tránh Hà Tĩnh.

– Tập trung chỉ đạo, giải quyết các vướng mắc về kinh tế phục vụ công tác thanh toán, quyết toán hợp đồng tại các công trình TĐ Xekaman 1, Xekaman 3, Lai Châu, Huội Quảng, Namtheun 1....

– Chỉ đạo hoàn thành phụ lục hợp đồng mua bán điện dự án thủy điện Cản Đơn, điều chỉnh giá bán điện của điện thủy điện Nậm Chiến.

– Cho thuê tòa nhà Sông Đà - Mỹ Đình với tỉ lệ lấp đầy cao nhất trên 95%.

#### 6. Công tác tiếp thị đấu thầu:

Trong năm 2019, toàn Tổng công ty đã trúng thầu và nhận thầu thi công xây lắp công trình với giá trị 4.120 tỷ đồng. Đã chỉ đạo sát sao công tác tiếp thị đấu thầu một số dự án trong nước như TĐ Hòa Bình, TĐ Yaly mở rộng, các dự án giao thông trọng điểm và đặc biệt là tham gia liên danh với một số đối tác để thực hiện đấu thầu quốc tế tại các dự án tại Nepal, Ấn Độ...

#### 7. Công tác tổ chức nhân sự:

– Thực hiện tốt công tác tổ chức cán bộ theo mô hình tổ chức hoạt động phù hợp với quy hoạch, quy chế quy định.

– Chỉ đạo rà soát, cử và giao lại phần vốn đối với 33 lượt người đại diện phần vốn của TCT tại công ty con, công ty liên kết phục vụ công tác nhân sự cho ĐHCĐ năm 2019 của các công ty. Chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời công tác ký Hợp đồng giao trách nhiệm với Người đại diện phần vốn của Tổng công ty do thay đổi trong năm 2019. Thực hiện tốt công tác đánh giá Người đại diện phần vốn của TCT tại các doanh nghiệp năm 2018 theo quy định.

– Đã tuyển dụng được 890 người; tổ chức các lớp đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho 736 lượt người thuộc các lĩnh vực; Đào tạo nghề cho hơn 800 công nhân kỹ thuật.

#### 8. Công tác kiểm tra, pháp chế và quản trị rủi ro:

– Chỉ đạo rà soát Điều lệ của các đơn vị thành viên và đề nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật để Người đại diện phần vốn của TCT tại các đơn vị thành viên làm cơ sở đưa vào biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

– Chỉ đạo rà soát sửa đổi, bổ sung mới các quy chế, quy định nội bộ của TCT cho phù hợp với Điều lệ TCT - CTCP hiện hành, mô hình tổ chức hoạt động CTCP và các quy định của Pháp luật theo quy định.

– Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD từ Tổng công ty đến các công ty con được đặc biệt quan tâm; chỉ đạo công tác báo cáo kết quả đánh giá cập nhật rủi ro định kỳ các dự án đầu tư, tình hình thực hiện hợp đồng.

### C. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020:

#### I. Các chỉ tiêu chủ yếu:

TT	TÊN CHỈ TIÊU	DVT	KẾ HOẠCH NĂM 2020	
			Tổng cộng	Công ty mẹ
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>9</sup> d	7.900	700
2	Tổng doanh thu	10 <sup>9</sup> d	6.800	780
3	Nộp Nhà nước	10 <sup>9</sup> d	550	32
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> d	280	28
5	Kế hoạch đầu tư	10 <sup>9</sup> d	500	

\* Ghi chú: Tỷ lệ chia cổ tức năm 2020: Hội đồng quản trị Tổng công ty sẽ rà soát, đánh giá kết quả hoạt động SXKD của doanh nghiệp tại thời điểm 30/9/2020 và lợi nhuận chưa phân phối còn lại để xác định tỷ lệ chia cổ tức năm 2020. Đề nghị ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định mức chia cổ tức cụ thể năm 2020 theo kết quả rà soát nêu trên (theo văn bản số 2907/BXD-QLDN ngày 17/6/2020.)

#### II. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

##### 1. Công tác phòng, chống dịch Covid 19:

Chỉ đạo xây dựng và triển khai có hiệu quả các giải pháp ứng phó nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến hoạt động SXKD và đầu tư của Tổng công ty và các đơn vị trên cơ sở cụ thể hóa Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 4/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ; các Nghị quyết của Chính phủ và văn bản hướng dẫn của các Bộ, Ngành về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch COVID-19.

##### 2. Công tác quản lý kỹ thuật:

– Chỉ đạo các đơn vị thi công tại các công trình trọng điểm bám sát mục tiêu, nhiệm vụ để tập trung lực lượng thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng; đặc biệt là đưa thủy điện Pake vào phát điện.

– Chỉ đạo hoàn thiện toàn bộ hồ sơ kỹ thuật phục vụ quyết toán khối lượng thủy điện Xekaman 1, Xekaman Sanxay; Giải quyết dứt điểm các tồn tại vướng mắc tại thủy điện Xekaman 3.

– Chỉ đạo các đơn vị sản xuất điện xây dựng và thực hiện kế hoạch sửa chữa,



bảo dưỡng định kỳ thiết bị, nhằm đảm bảo vận hành an toàn nhà máy điện trong mùa mưa với sản lượng cao nhất, hạn chế tối đa việc xả nước qua đập tràn, sử dụng tối ưu nguồn nước để phát điện.

– Tiếp tục thực hiện hệ thống An toàn sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001:2007, hệ thống QLMT ISO 14001:2015 của Tổng công ty tại các công trình; Tổ chức huấn luyện cho người sử dụng lao động, người lao động trong toàn Tổng công ty; Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão và phòng chống cháy nổ tại các công trường, nhà máy của Tổng công ty.

### 3. Công tác tài chính tín dụng và tái cấu trúc doanh nghiệp:

– Làm việc với Bộ Xây dựng để phê duyệt quyết toán giá trị phần vốn Nhà nước khi cổ phần hóa và thực hiện công tác bàn giao công ty cổ phần.

– Thực hiện công tác thoái vốn theo kế hoạch đảm bảo đúng quy định của pháp luật và hiệu quả; Triển khai thực hiện các thủ tục chuyển nhượng phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty Sông Đà - CTCP theo chỉ đạo của Bộ Xây dựng.

– Chỉ đạo Người đại diện phần vốn của TCT tại CTCP thủy điện Sử Pán 2 và CTCP thủy điện Nậm Chiến phối hợp với đơn vị về Phương án tăng vốn điều lệ của đơn vị

– Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác thu vốn tại các công trình trọng điểm. Cân đối đủ vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và trả nợ năm 2020 của Công ty Mẹ đúng hạn. Làm việc với các tổ chức tín dụng để đảm bảo đủ nguồn vốn cho SXKD và đầu tư các dự án trọng điểm của Tổng công ty.

– Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty mẹ - Tổng công ty đúng quy định. Thông qua các nội dung đề Người đại diện phần vốn của TCT phối hợp với các đơn vị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

– Chỉ đạo tập trung làm việc với các TCTD, cơ quan thuế về hỗ trợ lãi suất, phí tín dụng và các chính sách về miễn, giảm thuế, phí, lệ phí do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo các quy định của Chính phủ và văn bản hướng dẫn của các Bộ, Ngành về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch COVID-19.

– Ban hành và triển khai thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí của Tổng công ty năm 2020. Tăng cường hạch toán kinh doanh, quản lý chặt chẽ các chi phí sản xuất và chi phí quản lý doanh nghiệp, đảm bảo SXKD có hiệu quả, tích lũy vốn để phát triển.

– Thực hiện công khai thông tin của Tổng công ty theo đúng quy định.

### 4. Công tác chiến lược đầu tư:

– Tập trung chỉ đạo và nâng cao chất lượng công tác kế hoạch, định hướng chiến lược phục vụ kịp thời cho công tác quản trị, điều hành hoạt động SXKD từ Tổng công ty đến các đơn vị thành viên.



- Hoàn thành công tác phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2020, kế hoạch 5 năm (2021-2025) của Công ty Mẹ-TCT và cho các đơn vị trong Tổng công ty.
- Chỉ đạo thực hiện rà soát lại kế hoạch SXKD năm 2020 trên cơ sở tổng hợp, đánh giá ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 đến hoạt động SXKD của toàn Tổng công ty để trình phê duyệt điều chỉnh cho phù hợp.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện rà soát các dự án đầu tư (từ thủ tục đầu tư, tổ chức quản lý điều hành, TMĐT, thiết kế, dự toán, vốn, đánh giá lại hiệu quả dự án,..) để kịp thời chấn chỉnh và nâng cao chất lượng công tác đầu tư.
- Chỉ đạo thực hiện công tác báo cáo giám sát đầu tư, đấu thầu dự án, công tác quản lý và sử dụng đất theo quy định.

#### 5. Công tác kinh tế:

- Chỉ đạo tập trung giải quyết dứt điểm các tồn tại vướng mắc kinh tế, cơ chế chính sách tại dự án thủy điện Xekaman 1; Hoàn thành quyết toán giá trị hợp đồng Tổng thầu dự án thủy điện Xekaman 1 và Hợp đồng Tổng thầu EPC dự án Xekaman 3.
- Hoàn thành công tác quyết toán Hợp đồng tổng thầu các công trình Huội Quảng, Đồng Nai 5, Xekaman San xây; Thanh lý các hợp đồng tổng thầu dự án thủy điện: Sê San 3, Sê San 4, Pleikrong, Hủa Na, Bản Vẽ, Sơn La, Lai Châu, nhà Quốc Hội, hợp đồng dự án BOT hầm đường bộ qua Đèo Ngang và QL1A đoạn tránh thành phố Hà Tĩnh...
- Tăng cường công tác thu vốn tại các công trình/dự án, thực hiện tốt chức năng kiểm tra, kiểm soát chi phí quản lý điều hành cơ quan công ty mẹ và các Ban điều hành.
- Chỉ đạo công tác cho thuê văn phòng tại Tòa nhà Sông Đà-Mỹ Đình với tỷ lệ lấp đầy bình quân trên 95% diện tích sàn.

#### 6. Công tác tiếp thị đấu thầu:

Mục tiêu nhiệm vụ của công tác tiếp thị, đấu thầu năm 2020 của toàn Tổng công ty với giá trị trúng thầu khoảng 4.500 tỷ đồng. Trong đó tập trung chỉ đạo tham gia đấu thầu các dự án: Thủy điện Hòa Bình và thủy điện Yaly mở rộng; Các dự án về giao thông cao tốc Bắc Nam, Hòa Bình- Mai Châu; Dự án nhiệt điện Vĩnh Tân 3 và các dự án nhiệt điện, điện khí khác; Các dự án hồ chứa nước công trình thủy lợi; Đặc biệt tập trung chỉ đạo thực hiện tiếp thị đấu thầu các dự án thủy điện tại Nước CHDCND Lào và một số dự án tại các nước trong khu vực như Nepal, Ấn Độ...

- Tiếp tục củng cố, xây dựng bộ máy làm công tác tiếp thị đấu thầu từ Tổng công ty đến các đơn vị để tham gia đấu thầu các dự án, công trình theo kế hoạch tiếp thị đấu thầu được duyệt và đạt kết quả cao.

#### 7. Công tác tổ chức nhân sự:

- Tiếp tục sắp xếp, định biên CBCNV năm 2020 của cơ quan Công ty Mẹ Tổng công ty, các Ban điều hành trực thuộc Tổng công ty.
- Thực hiện tốt công tác tổ chức, công tác cán bộ đối với các công ty con, công ty liên kết theo đề án được duyệt. Thực hiện việc đánh giá, tổng kết các

mô hình tổ chức quản lý, điều hành doanh nghiệp trong Tổng công ty.

– Rà soát cũ và giao lại phần vốn đối với Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên kết phục vụ nhân sự cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Ký hợp đồng lao động, hợp đồng trách nhiệm đối với người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các công ty con, liên kết (nếu có thay đổi trong năm 2020).

– Hoàn thành công tác phê duyệt kế hoạch đào tạo năm 2020.

– Thực hiện tốt chế độ chính sách cho người lao động (lương, BHXH, BHYT, BHTN,...)

8. Công tác kiểm tra, kiểm soát và quản trị rủi ro:

– Chỉ đạo thực hiện kiểm tra, kiểm soát các đơn vị theo kế hoạch.

– Chỉ đạo xây dựng và thực hiện tốt chương trình kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng năm 2020.

9. Công tác xây dựng các quy chế quy định quản lý nội bộ

– Tiếp tục rà soát, sửa đổi các quy chế, quy định đã ban hành; Đồng thời, xây dựng và ban hành bổ sung các quy chế quy định mới phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật để phục vụ công tác quản lý và quản trị doanh nghiệp.

Năm 2019, HĐQT Tổng công ty đã thực hiện theo đúng điều lệ TCT. Các công việc thường xuyên phát sinh được giải quyết kịp thời với sự đồng thuận cao của các thành viên HĐQT. HĐQT đã nỗ lực chỉ đạo điều hành hoạt động của TCT theo đúng định hướng, mục tiêu sản xuất kinh doanh đã đề ra; Cùng với sự đoàn kết của tập thể lãnh đạo công ty và sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV TCT đã thực hiện thắng lợi nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019, tạo tiền đề quan trọng để TCT hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2020 đã đề ra.

Trên đây là báo cáo kiểm điểm hoạt động của HĐQT Tổng công ty Sông Đà năm 2019; Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020 của Tổng công ty. Rất mong các Quý vị cổ đông tham dự đại hội xem xét, thông qua để HĐQT TCT tiếp tục lãnh đạo, quản lý và điều hành Tổng công ty ngày càng hiệu quả hơn, xây dựng Tổng công ty Sông Đà - CTCP phát triển bền vững.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Hồ Văn Dũng



Số: 02 /TCT-BKS

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020.

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Tổng công ty Sông Đà - CTCP. Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát như sau:

**I. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**1. Tổ chức của Ban Kiểm soát:**

Ban Kiểm soát Tổng công ty Sông Đà – CTCP gồm ba thành viên:

- Ông Nguyễn Văn Thắng – Trưởng Ban.
- Ông Trần Thế Anh – Kiểm soát viên kiêm nhiệm.
- Bà Trần Thị Mỹ Hào – Kiểm soát viên kiêm nhiệm.

Từ tháng 6/2019, bà Trần Thị Mỹ Hào không gửi báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ định kỳ hàng tháng của cá nhân về Ban Kiểm soát Tổng công ty. Theo báo cáo ngày 06/5/2020 của Ban Kiểm tra - Pháp chế - Quản trị rủi ro Tổng công ty Sông Đà (nơi bà Trần Thị Mỹ Hào công tác), thì bà Trần Thị Mỹ Hào đang nghỉ phép và nghỉ tự túc từ ngày 17/7/2019.

**2. Hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã xây dựng kế hoạch hoạt động, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, tổ chức họp định kỳ và tiến hành kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Luật Doanh nghiệp, cụ thể:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty ngày 06/6/2019.
- Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty.
- Kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty.
- Kiểm tra, giám sát tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Tổng công ty.
- Thẩm định báo cáo tài chính; báo cáo tình hình kinh doanh của Công ty mẹ - Tổng công ty và báo cáo hợp nhất.
- Rà soát, kiểm tra hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và cảnh báo sớm của Tổng công ty.





- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Tổng công ty (khi được mời).

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

## **II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG**

### **1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Tổng công ty:**

#### **1.1. Tình hình hoạt động của Tổng công ty:**

Năm 2019 là năm thứ hai Tổng công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Tổng công ty vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn về việc làm, khi các công trình trọng điểm Tổng công ty thi công đã hoàn thành, công tác tiếp thị đấu thầu tìm kiếm việc làm phải cạnh tranh khốc liệt. Bên cạnh đó, Tổng công ty cũng gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong công tác thu hồi vốn.

Trước những khó khăn nêu trên, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty đã rất nỗ lực đề ra các giải pháp để tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, chỉ đạo quyết liệt công tác sản xuất kinh doanh, công tác nghiệm thu, thanh toán thu hồi vốn, công tác tiếp thị đấu thầu tìm kiếm việc làm ... trong toàn Tổng công ty và đã đạt được những kết quả khả quan. Báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2019 của Tổng công ty Sông Đà – CTCP trình Đại hội đồng cổ đông đã phản ánh đúng thực tế tình hình hoạt động của Tổng công ty trong năm 2019.

Tuy nhiên, công tác thu hồi vốn trong toàn Tổng công ty còn chậm, do gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, chủ đầu tư thiếu vốn thanh toán; giá trị dở dang, công nợ phải thu trong toàn Tổng công ty còn lớn, nên Tổng công ty và các công ty con còn gặp nhiều khó khăn trong việc cân đối dòng tiền tạo ra với nhu cầu vốn cho các hoạt động SXKD và đầu tư.

#### **1.2. Tình hình tài chính của Tổng công ty:**

Sau khi xem xét, rà soát một cách khách quan, khoa học, hệ thống và toàn diện tất cả các khía cạnh liên quan đến tình hình tài chính của Tổng công ty Sông Đà - CTCP; tính toán, phân tích các thông tin tài chính. Ban Kiểm soát nhận xét, đánh giá như sau:

a) Về chất lượng và độ tin cậy của Báo cáo tài chính: Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2019 của Công ty mẹ - Tổng công ty Sông Đà và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Theo đơn vị kiểm toán thì:

- Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty Sông Đà - CTCP tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

- Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty Sông Đà và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày,



phù hợp với Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định của pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

b) Về tình hình tài chính và các rủi ro tiềm ẩn: Năm 2019, Công ty mẹ - Tổng công ty hoạt động kinh doanh có lợi nhuận, đã bảo toàn và phát triển vốn của các chủ sở hữu tại Tổng công ty.

Tuy nhiên, trong năm 2019 Công ty mẹ - Tổng công ty phải chịu khoản lãi chậm nộp đối với phần chênh lệch giá trị phần vốn nhà nước phải nộp về Quỹ hỗ trợ sắp sếp và phát triển doanh nghiệp khi cổ phần hóa công ty mẹ là: 81,190 tỷ đồng. Vì vậy, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty mẹ - Tổng công ty chưa cao, hiệu quả sử dụng vốn còn thấp (ROE = 0,9%).

Tình hình tài chính của Tổng công ty cũng còn nhiều khó khăn, nhất là trong việc thanh toán các khoản nợ đến hạn. Công tác thu hồi vốn tại các công trình (như các công trình thủy điện của Công ty CP Điện Việt Lào, thủy điện Nậm Chiến, thủy điện Đồng Nai 5 và một số công trình do các công ty con tự tìm kiếm, đấu thầu ...) còn chậm; công tác thoái vốn các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp chưa đạt kế hoạch, nên đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Tổng công ty và các công ty con của Tổng công ty.

## **2. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty:**

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Tổng công ty; tuân thủ pháp luật; thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp; từng bước hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định quản lý nội bộ của Tổng công ty.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị (có mời Ban Kiểm soát tham dự) được thực hiện theo đúng quy định, đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành phù hợp với thực tiễn, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản trị và tình hình phát triển kinh doanh của Tổng công ty. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, định hướng hoạt động của Ban Tổng giám đốc Tổng công ty trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, lên kế hoạch cho năm 2020 và các nội dung thuộc thẩm quyền.

Tổng giám đốc Tổng công ty đã triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị theo chức năng, nhiệm vụ và đúng thẩm quyền.

Trước tình trạng còn nhiều khó khăn, tồn tại của Tổng công ty, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã nghiêm túc kiểm điểm, nhận diện các hạn chế, tồn tại của nội bộ Tổng công ty để đưa ra những biện pháp cụ thể nhằm đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, khắc phục tình trạng tài chính và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổng công ty.

## **3. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty:**



Năm 2019, Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Tổng công ty. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành và kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị thành viên trong Tổng công ty.

Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (khi được mời), tham gia ý kiến theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát. Những kiến nghị của Ban Kiểm soát đều được ghi nhận và thực hiện.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Năm 2019, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã rất nỗ lực trong việc duy trì sự ổn định, từng bước khắc phục những tồn tại phát sinh từ nhiều năm trước, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 biểu quyết thông qua. Để Tổng công ty hoạt động hiệu quả hơn trong những năm tới, Ban Kiểm soát kiến nghị về một số vấn đề cấp bách với Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty như sau:

1. Cần có biện pháp cần thiết và quyết liệt hơn nữa trong việc thu hồi vốn để không làm thất thoát, hạn chế tối đa tình trạng bị chiếm dụng vốn, tài sản của Tổng công ty.

2. Tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các tồn tại, vướng mắc về kinh tế, kỹ thuật, đẩy mạnh công tác thanh, quyết toán hợp đồng tại các công trình, dự án thủy điện Xekaman 3, Xekaman 1, Đồng Nai 5, Nam Theun 1, Sơn La, Lai Châu, Huội Quảng, Bản Vẽ, Hủa Na ...

3. Công tác thoái vốn các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp đang tiến triển rất chậm. Việc thoái vốn trong thời gian tới sẽ còn nhiều khó khăn, đòi hỏi phải quyết tâm cao và các giải pháp quyết liệt hơn nữa để hoàn thành mục tiêu đã đề ra. Đối với một số doanh nghiệp mà Tổng công ty vừa có vốn góp (là cổ đông), vừa có công nợ phải thu, cần phải tìm phương án khả thi nhất để có thể đảm bảo vừa thoái được vốn đầu tư, vừa thu hồi được đầy đủ khoản công nợ phải thu.

4. Tăng cường hơn nữa sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty trong việc giám sát chặt chẽ tình hình hoạt động của các công ty con, công ty liên kết để có giải pháp kiểm soát hiệu quả đầu tư vốn của Tổng công ty.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY NĂM 2020**

Xây dựng kế hoạch hoạt động và triển khai thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ. Trong đó trọng tâm kiểm soát các vấn đề cấp bách Tổng công ty cần giải quyết trong năm 2020 như:

1. Xây dựng kế hoạch phát triển mở rộng thị trường; tìm kiếm việc làm.
2. Thu hồi vốn.
3. Thoái vốn các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp theo kế hoạch.



4. Tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của các công ty con, công ty liên kết. Đồng thời tăng cường giám sát hoạt động của Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại công ty con, công ty liên kết.

5. Đánh giá rủi ro hoạt động, rủi ro chiến lược trong toàn Tổng công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát Tổng công ty Sông Đà – CTCP. Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên,
- HĐQT TCT,
- Lưu BKS, VP.

**T/M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Văn Thắng**



Số: 03 /TCT- BKS

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020

### TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Sông Đà - CTCP**

- Căn cứ Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015.
- Căn cứ Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp và Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18/5/2015 sửa đổi, bổ sung Điều 128 Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014;
- Căn cứ Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn phương pháp lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Sông Đà - CTCP;
- Căn cứ Quyết định số 74/TCT-HĐQT ngày 31/5/2018 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà-CTCP về việc phê duyệt và ban hành quy định về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính;
- Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BTC ngày 13/11/2019 về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2020;

Để đảm bảo yêu cầu về chất lượng báo cáo và tiến độ công khai báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm 2020 của Tổng công ty Sông Đà - CTCP, Ban kiểm soát Tổng công ty Sông Đà - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 Tổng công ty Sông Đà – CTCP như sau:

- *Thông qua lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo soát xét bán niên năm 2020 và Báo cáo tài chính năm 2020 của Tổng công ty Sông Đà – CTCP;*
- *Giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng giám đốc Tổng công ty triển khai các thủ tục để đàm phán và ký kết hợp đồng Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TV BKS;
- Lưu: VP TCT, HĐTV.

*CS*

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Văn Thắng**





Số: 04 /TCT- HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020

**TỜ TRÌNH CỦA HĐQT TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP**

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 sau kiểm toán

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Sông Đà - CTCP**

Căn cứ Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015.

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Sông Đà - CTCP được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất của Tổng công ty thông qua tại ngày 26/03/2018.

Căn cứ Báo cáo tài chính tổng hợp tại ngày 31/12/2019 của Tổng công ty Sông Đà - CTCP.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà - CTCP trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán như sau:

- Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính tổng hợp tại ngày 31/12/2019 của Tổng công ty Sông Đà - CTCP được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.

- Theo ý kiến của đơn vị kiểm toán, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty Sông Đà – CTCP tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

- Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản của Tổng công ty Sông Đà - CTCP tại ngày 31/12/2019:

+ Tổng tài sản:	15.132.657.811.334, đồng
Trong đó: Tài sản ngắn hạn	6.978.458.074.535, đồng
Tài sản dài hạn	8.154.199.736.799, đồng
+ Tổng nguồn vốn:	15.132.657.811.334, đồng
Trong đó: Nợ phải trả	10.580.808.755.592, đồng
Nguồn vốn chủ sở hữu	4.551.849.055.742, đồng
+ Tổng doanh thu	1.466.302.136.427, đồng



- + Lợi nhuận trước thuế 40.155.682.533, đồng
- + Lợi nhuận sau thuế 40.155.682.533, đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TV HĐQT TCT;
- TGD TCT;
- BKS TCT;
- Lưu: VP TCT, HĐQT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Hồ Văn Dũng**

SẢN PHẨM CHÍNH

Ngày 18 tháng 4 năm 2020



GIÁM ĐỐC

*Nguyễn Hoàng Đức*

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2019

### TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP





## MỤC LỤC

---

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
4. Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2019	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	13 - 52

\*\*\*\*\*

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty Sông Đà - CTCP (sau đây gọi tắt là “Tổng công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

**Khái quát về Tổng công ty**

Tổng công ty Sông Đà - CTCP được cổ phần hóa từ Tổng công ty Sông Đà (Tổng công ty Nhà nước được thành lập theo Quyết định 996/BXD-TCLĐ ngày 15 tháng 11 năm 1995 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng). Tổng công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 06 vào ngày 06 tháng 4 năm 2018 với mã số doanh nghiệp là 0100105870, vốn điều lệ là 4.495.371.120.000 VND.

**Trụ sở chính:**

- Địa chỉ : Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Điện thoại : (024) 3 854 1164
- Fax : (024) 3 854 1161
- Email : [banbientap@songda.vn](mailto:banbientap@songda.vn)
- Website : <http://www.songda.vn>
- Mã số thuế : 0 1 0 0 1 0 5 8 7 0

**Hội đồng quản trị và Ban điều hành**

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Tổng công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

**Hội đồng quản trị**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Hồ Văn Dũng	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2018
Ông Trần Văn Tuấn	Thành viên	Bổ nhiệm tại ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018
Ông Nguyễn Văn Tùng	Thành viên	Bổ nhiệm tại ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018
Ông Phạm Văn Quân	Thành viên	Bổ nhiệm tại ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018
Ông Đặng Quốc Bảo	Thành viên	Bổ nhiệm tại ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018

**Ban kiểm soát**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Nguyễn Văn Thắng	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2018
Bà Trần Thị Mỹ Hào	Thành viên	Bổ nhiệm tại ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018
Ông Trần Thế Anh	Thành viên	Bổ nhiệm tại ĐHĐCĐ ngày 06 tháng 6 năm 2019
Ông Phạm Văn Việt	Thành viên	Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ ngày 06 tháng 6 năm 2019

**Ban Tổng Giám đốc**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Trần Văn Tuấn	Tổng Giám đốc	Ngày 10 tháng 4 năm 2018
Ông Hoàng Ngọc Tú	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 08 tháng 7 năm 2018
Ông Phạm Đức Thành	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 08 tháng 7 năm 2018
Ông Nguyễn Văn Sơn	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 08 tháng 7 năm 2018
Ông Nguyễn Văn Thự	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 09 tháng 9 năm 2019



# TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

## Đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty trong năm và cho đến thời điểm lập Báo cáo tài chính tổng hợp này là Ông Trần Văn Tuấn - Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 10 tháng 4 năm 2018).

## Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Tổng công ty.

## Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và lưu chuyển tiền tệ tổng hợp của Tổng công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tổng công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp;
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tổng công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Tổng công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Tổng công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

## Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm. Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tổng công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,

Tổng Giám đốc



Trần Văn Tuấn

Ngày 10 tháng 4 năm 2020

Head Office	: 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City, Vietnam Tel: +84 (028) 3547 2972 Fax: +84 (028) 3547 2970	kttv@a-c.com.vn
Branch in Hà Nội	: 40 Giang Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City, Vietnam Tel: +84 (024) 3736 7879 Fax: +84 (024) 3736 7869	kttv.hn@a-c.com.vn
Branch in Nha Trang	: Lot STH 06A.01, Lê Hồng Phong II Urban Area, Phước Hải Ward, Nha Trang City, Vietnam Tel: +84 (0258) 246 5151 Fax: +84 (0258) 246 5806	kttv.nt@a-c.com.vn
Branch in Cần Thơ	: 15-13 Võ Nguyên Giáp St., Cái Rang Dist., Cần Thơ City, Vietnam Tel: +84 (0292) 376 4995 Fax: +84 (0292) 376 4996	kttv.ct@a-c.com.vn

Số: 2.0352/20/TC-AC

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

### **Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Tổng Công ty Sông Đà - CTCP (sau đây gọi tắt là “Tổng công ty”), được lập ngày 10 tháng 4 năm 2020, từ trang 06 đến trang 52, bao gồm Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

#### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.







**TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP**

Địa chỉ: Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

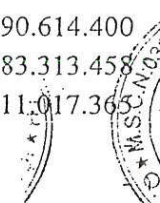
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>6.978.458.074.535</b>	<b>7.237.028.737.004</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>57.903.441.882</b>	<b>206.398.301.098</b>
1. Tiền	111		57.903.441.882	206.398.301.098
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>170.503.718.167</b>	<b>236.381.661.250</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121	V.2a	21.381.661.250	21.381.661.250
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	V.2a	(877.943.083)	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2b	150.000.000.000	215.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>6.669.964.179.059</b>	<b>6.697.561.068.599</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3a	2.426.438.433.221	2.616.455.571.307
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	157.976.009.586	117.623.999.596
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5a	2.912.523.636.274	2.957.455.077.864
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6	1.280.798.258.403	1.065.162.057.485
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.7	(107.772.158.425)	(59.135.637.653)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>7.873.436.879</b>	<b>7.902.760.834</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.8	7.873.436.879	7.902.760.834
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>72.213.298.548</b>	<b>88.784.945.223</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9a	49.837.535.909	50.090.614.400
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		21.111.373.136	38.683.313.458
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.15	1.264.389.503	11.017.365
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-



**TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP**

Địa chỉ: Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)**

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>8.154.199.736.799</b>	<b>8.415.606.998.472</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>1.118.127.847.724</b>	<b>1.318.108.486.790</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	V.3b	346.373.250.790	477.103.056.783
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215	V.5b	771.754.596.934	841.005.430.007
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>886.808.545.318</b>	<b>925.017.052.134</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	886.714.058.376	924.864.357.947
<i>Nguyên giá</i>	222		1.102.150.521.815	1.103.894.928.768
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(215.436.463.439)	(179.030.570.821)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	94.486.942	152.694.187
<i>Nguyên giá</i>	228		1.714.684.123	1.714.684.123
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(1.620.197.181)	(1.561.989.936)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>52.571.505.543</b>	<b>48.849.426.755</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.12	52.571.505.543	48.849.426.755
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>6.037.951.241.769</b>	<b>6.046.567.925.937</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.2c	3.509.267.425.514	3.509.267.425.514
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2c	2.508.892.247.810	2.560.712.347.810
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2c	208.311.087.205	156.550.987.205
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.2c1	(188.519.518.760)	(179.962.834.592)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>58.740.596.445</b>	<b>77.064.106.856</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9b	58.740.596.445	77.064.106.856
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>15.132.657.811.334</b>	<b>15.652.635.735.476</b>

# TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP

Địa chỉ: Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

### Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>10.580.808.755.592</b>	<b>11.134.889.205.957</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>6.477.422.396.207</b>	<b>6.650.549.786.232</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13a	3.245.714.523.310	3.393.368.570.653
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	43.951.140.052	58.344.943.159
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	706.588.432	102.246.116.857
4. Phải trả người lao động	314		6.227.363.237	8.857.325.960
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	398.873.839.137	235.478.004.147
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.17	9.341.409.791	10.400.631.022
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.18a	1.147.470.792.814	1.145.250.054.351
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.19a	1.621.567.804.574	1.682.210.306.069
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.20	3.568.934.860	14.393.834.014
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>4.103.386.359.385</b>	<b>4.484.339.419.725</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331	V.13b	536.793.177.554	648.710.168.314
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.17	152.124.400.064	155.901.887.726
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.18b	58.679.465.593	59.416.574.335
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.19b	3.355.789.316.174	3.620.310.789.350
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



**TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP**

Địa chỉ: Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)**

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>4.551.849.055.742</b>	<b>4.517.746.529.519</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.21</b>	<b>4.551.849.055.742</b>	<b>4.517.746.529.519</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		4.495.371.120.000	4.495.371.120.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		4.495.371.120.000	4.495.371.120.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		6.712.622.856	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		49.765.312.886	22.375.409.519
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		9.609.630.353	22.375.409.519
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		40.155.682.533	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>15.132.657.811.334</b>	<b>15.652.635.735.476</b>

Lập, ngày 10 tháng 4 năm 2020

Người lập biểu



Trịnh Thị Anh Đào

Kế toán trưởng



Vũ Đức Quang

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

Trần Văn Tuấn

**TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP**

Địa chỉ: Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	933.153.538.533	1.548.180.677.767
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	91.170.248
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		933.153.538.533	1.548.089.507.519
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	878.661.003.891	1.467.799.500.746
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		54.492.534.642	80.290.006.773
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	529.125.230.312	635.578.490.637
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	329.335.456.277	547.733.900.369
Trong đó: chi phí lãi vay	23		301.452.603.868	334.690.942.070
9. Chi phí bán hàng	25		-	-
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	123.324.639.226	132.191.761.322
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		130.957.669.451	35.942.835.719
12. Thu nhập khác	31	VI.6	4.023.367.582	2.503.724.222
13. Chi phí khác	32	VI.7	94.825.354.500	11.017.821.799
14. Lợi nhuận khác	40		(90.801.986.918)	(8.514.097.577)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		40.155.682.533	27.428.738.142
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		-	-
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>40.155.682.533</u>	<u>27.428.738.142</u>
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8		
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8		

Người lập biểu



Trịnh Thị Anh Đào

Kế toán trưởng



Vũ Đức Quang

Lập, ngày 10 tháng 4 năm 2020

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

Trần Văn Tuấn



# TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP

Địa chỉ: Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết		Năm nay	Năm trước
	số	minh		
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		40.155.682.533	27.428.738.142
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.10	38.171.115.135	37.096.613.785
- Các khoản dự phòng	03	VI.4; 5	58.071.148.023	239.098.472.245
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(3.271.191.929)	(25.207.682.835)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(484.307.660.660)	(586.036.705.149)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	301.452.603.868	334.690.942.070
- Các khoản điều chỉnh khác	07		6.850.410.584	9.471.254.562
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		(42.877.892.446)	36.541.632.820
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		269.912.155.023	85.854.227.033
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		29.323.955	(4.033.620.959)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(273.130.996.604)	86.965.570.094
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		18.576.588.902	(713.886.369)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(243.336.311.590)	(306.983.853.812)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.15	-	(20.939.121.929)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(16.878.055.464)	(19.834.110.954)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(287.705.188.224)	(143.143.164.076)
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(3.722.078.788)	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		333.128.182	895.466.818
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(333.800.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		244.001.288.375	724.815.868.088
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	34.169.047.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		222.867.154.406	276.115.013.656
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		463.479.492.175	702.195.395.562

# TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP

Địa chỉ: Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	9.410.000.000
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33 V.19	625.208.308.863	1.841.641.765.831
4. Tiền trả nợ gốc vay	34 V.19	(950.300.195.082)	(2.624.028.667.811)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	-	-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>	<i>(325.091.886.219)</i>	<i>(772.976.901.980)</i>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>	<b>(149.317.582.268)</b>	<b>(213.924.670.494)</b>
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60 V.1	206.398.301.098	419.998.595.925
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	822.723.052	324.375.667
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70 V.1</b>	<b>57.903.441.882</b>	<b>206.398.301.098</b>

Người lập biểu

Trịnh Thị Anh Đào

Kế toán trưởng

Vũ Đức Quang



Lập, ngày 10 tháng 4 năm 2020

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Trần Văn Tuấn**





Số: 65 /TCT- HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020

**TỜ TRÌNH CỦA HĐQT TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP**

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Sông Đà - CTCP**

Căn cứ Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015.

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Sông Đà - CTCP được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất của Tổng công ty thông qua tại ngày 26/03/2018.

Căn cứ Báo cáo tài chính tổng hợp tại ngày 31/12/2019 của Tổng công ty Sông Đà - CTCP.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà - CTCP trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà - CTCP quyết định việc thực hiện phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2019 sau khi có ý kiến chính thức của Bộ Xây dựng (Căn cứ khoản 14 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ; Khoản 10 Điều 1 Thông tư số 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018, Bộ Xây dựng đã có văn bản số 2756/BXD-QLDN ngày 09/6/2020 gửi Bộ Tài chính về phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 của Tổng công ty Sông Đà - CTCP, hiện đang chờ ý kiến của Bộ Tài chính).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT TCT;
- TGD TCT
- BKS TCT;
- Lưu VP TCT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hồ Văn Dũng



Số: 06 /TCT- HDQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020

**TỜ TRÌNH CỦA HDQT TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP**

V/v: Quyết toán tiền lương, thù lao BKS năm 2019;  
Kế hoạch thù lao của HDQT và tiền lương, thù lao BKS năm 2020

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Sông Đà - CTCP**

Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

**1. Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2019 của Ban Kiểm soát Tổng công ty Sông Đà - CTCP:**

Theo nguyên tắc xác định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối nhà nước tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016, quyết toán tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát công ty năm 2019 như sau:

- Tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: 30.600.000 đồng/người/tháng
- Tiền lương Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách: 25.500.000 đồng/người/tháng (tính cho 02 người, 05 tháng)
- Thù lao Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 4.000.000 đồng/người/tháng (tính cho 02 người, 07 tháng)

**2. Kế hoạch thù lao năm 2020 của Hội đồng quản trị và tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát Tổng công ty Sông Đà - CTCP:**

Theo nguyên tắc xác định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối nhà nước tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016, kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị và tiền lương, thù lao Ban Kiểm soát năm 2020 như sau:

- Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị: 7.000.000 đồng/người/tháng
- Tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: 30.600.000 đồng/người/tháng
- Thù lao Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 4.000.000 đồng/người/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HDQT TCT;
- TGD TCT
- BKS TCT;
- Lưu: VP TCT, HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
SÔNG ĐÀ  
- CTCP

Hồ Văn Dũng





Số: 07 /TCT- HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020

**TỜ TRÌNH CỦA HĐQT TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP**

V/v: Thông qua sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Sông Đà - CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Sông Đà - CTCP;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của BTC quy định hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng tại Phụ lục được ban hành kèm theo;
- Căn cứ Nghị quyết số 252/TCT-HĐQT ngày 11/12/2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà - CTCP về việc chuyển văn phòng làm việc của Tổng công ty về nhà G10 số 493 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội,

Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà - CTCP trình ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi Điểm a Khoản 4 Điều 2 - Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Sông Đà - CTCP như sau:

Nội dung theo Điều lệ năm 2019	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do
<b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Tổng công ty</b> 4. Trụ sở đăng ký của Tổng công ty: a) Địa chỉ: Tòa nhà Sông Đà, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.	<b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Tổng công ty</b> 4. Trụ sở đăng ký của Tổng công ty: a) Địa chỉ: Nhà G10, số 493 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam.	Phù hợp với tình hình thực tế của Tổng công ty

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận: ✓  
- Như trên;  
- TV HĐQT TCT;  
- TGĐ TCT  
- BKS TCT;  
- Lưu: VP TCT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Hồ Văn Dũng**